

TTT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 1951 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2010

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8093
	Ngày: 22/10/2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ Cách mạng bị địch bắt tù, đày

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tại Tờ trình số 2023/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2010 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1739/TTr-BTĐKT ngày 16 tháng 9 năm 2010,

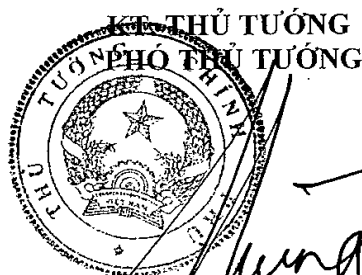
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ Cách mạng bị địch bắt tù, đày cho 104 cá nhân thuộc tỉnh Gia Lai (có danh sách kèm theo), đã nêu cao tinh thần kiên trung bất khuất, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp Cách mạng giải phóng dân tộc.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh Gia Lai;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (2b), Hùng (9b).



Nguyễn Sinh Hùng

DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
CHIẾN SĨ CÁCH MẠNG, HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ ĐỊCH BẮT TÙ, ĐÀO
(Ban hành kèm theo Quyết định số 951/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2010
của Thủ tướng Chính phủ)



TT	Họ và tên	Quê quán	Trú quán
1	Ông Nguyễn Kim Long	Xã Tây Giang, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
2	Ông Nguyễn An Hồng	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
3	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	Xã Hoài Xuân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Thị trấn Ayun Pa, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.
4	Ông Võ Văn Nhơn	Xã Hoài Thanh, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Thị trấn Ayun Pa, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.
5	Bà Ngô Thị Mao	Xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Thị trấn Ayun Pa, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.
6	Bà Nguyễn Thị Hồng Sâm	Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
7	Ông Ngô Tâm Tri	Xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Thị trấn Ayun Pa, huyện Ayun Pa, tỉnh Gia Lai
8	Ông Nguyễn Cang	Xã Bình Tường, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Xã Song An, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
9	Ông Kpuih B'Yôn	Xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai	Xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai
10	Ông Run	Xã Glar, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.
11	Ông Rơ Châm Phih	Xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
12	Ông A'Yú	Xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

13	Ông Ksor Píu	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
14	Ông Siu Ning	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
15	Ông Kinh	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.	Xã Krong, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
16	Ông Đinh Nguel	Xã Đăk Tơ Pang, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.	Xã Đăk Tơ Pang, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.
17	Ông Đinh Guêng	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.
18	Ông Đinh Pên	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.
19	Bà Đinh Thị P'Rinh	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.	Thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.
20	Ông Siu Hoh	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
21	Bà Ksor H'Roh	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
22	Bà Rơ Mah HYái	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
23	Bà Siu HYiéch	Xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Chiă, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
24	Ông Siu BYeo	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
25	Ông Siu Ber	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
26	Ông Rơ Châm Djik	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
27	Ông Siu Thim	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

28	Ông Siu Phum	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
29	Ông Rơ Châm Săm	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
30	Ông Rơ Châm BYố	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
31	Ông Puih Duét	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
32	Ông Rơ Châm Bum	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Pêch, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
33	Ông Buih Yếp	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
34	Ông Rơ Châm Náp	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
35	Ông Puih Thít	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
36	Ông Rơ Mah Thóp	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
37	Ông Rơ Mah Kha	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
38	Ông Puih Kam	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
39	Ông Rơ mah Chôn	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
40	Ông Puih Ênh	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
41	Ông Rơ Mah Mêk	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
42	Ông Siu Tun	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

43	Ông Rơ Mah Lom	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
44	Bà Siu Hyim	Xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
45	Ông Rơ Châm Dem	Xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
46	Ông Kok	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
47	Ông A'Nól	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
48	Bà H'Mur	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
49	Ông Đuih	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Ia Dok, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
50	Bà Nguyễn Thị Sói	Xã Bình Triệu, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
51	Bà Đoàn Thị Mót	Xã Bình Phú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
52	Ông Trần Thơ	Bình Triệu, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
53	Ông Nguyễn Cường	Xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
54	Ông Trần Trung	Xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
55	Ông Ngô Thanh Kinh	Xã Bình Giang, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
56	Bà Lương Thị Hường	Xã Bình Giang, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
57	Ông Y'Ler	Xã Hà Bàu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bàu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

58	Bà H'Yip	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
59	Ông sor Thot	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
60	Ông Me	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
61	Ông Uên	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
62	Bà H'Nhim	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã Hà Bấu, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
63	Ông Lót	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
64	Ông K'Lil	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
65	Ông Đol	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
66	Ông Phom	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
67	Bà H'Luch	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
68	Ông Đuôl	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
69	Ông Bêu	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
70	Ông Đol	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
71	Bà H'Moch	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
72	Ông Nhoih	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

73	Ông Mong	Xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
74	Ông A Moch	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã HNol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
75	Ông Chơ	Xã Kon Gang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
76	Ông Xớ	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
77	Ông Pải	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
78	Ông Phai	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
79	Ông Yet	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
80	Ông BDunh	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
81	Ông KSưh	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
82	Ngốp	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
83	Ông Trok	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
84	Ông Júp	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
85	Ông PYớng	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
86	Ông Rê	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
87	Ông Rat	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

88	Ông Rinh	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
89	Ông Bich	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
90	Ông Jek	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
91	Ông Yonh	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
92	Ông Vich	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
93	Ông Trol	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
94	Ông Síp	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
95	Ông Phim (Pim)	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
96	Ông Quók	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
97	Ông Bing	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
98	Ông Gan	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
99	Ông Pyon	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
100	Ông Tim	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
101	Ông Ang Lung	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
102	Ông A Mao	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

103	Ông Ngôc	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.
104	Bà Đoàn Thị Tuyết Ba	Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.	Xã KDang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.